

Bản án số: 190/2020/HS-ST

Ngày 23-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Lê Quang Xệt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn Đ**, sinh năm 1992 tại Kiên Giang; thường trú: ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Ngô Thị Th, sinh năm 1964; vợ tên Trần Thị P, sinh năm 1996 và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 25/4/2020 sau đó chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T cho đến nay; có mặt;

**2. Nguyễn Văn T**, sinh năm 1995 tại Bạc Liêu; thường trú: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Th1, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2016, có hành vi cố ý gây thương tích và bị khởi tố bị can nhưng sau đó bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố nên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu đã đình chỉ vụ án theo Quyết định đình chỉ vụ án số 01/2016/QĐ-TA ngày 25/02/2016;

Bị tạm giữ từ ngày 25/4/2020 sau đó chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T cho đến nay; có mặt;

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Tấn Tr; xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ và Nguyễn Văn T là bạn bè với nhau và đều nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Khoảng 23 giờ ngày 24/4/2020, Đ và T đang ngồi uống bia phía trước khu nhà trọ Yumi thuộc khu phố 4, phường V, thị xã T thì nảy sinh ý định mua ma túy sử dụng nên đã thỏa thuận mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy. Đ không có tiền nên T cho mượn 150.000 đồng hùn mua ma túy. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 94F1-197.13 chở T đến khu vực Trạm thu phí số 1 trên đường ĐT-743 thuộc phường B, thành phố Th tìm đối tượng tên A (không rõ lai lịch) để mua ma túy. Khi đến một con hẻm gần Trạm thu phí số 1, T đưa cho Đ 600.000 đồng, trong đó 300.000 đồng dùng để mua ma túy và 300.000 đồng để mua card điện thoại di động. Sau khi nhận tiền, Đ đi bộ vào trong hẻm tìm đối tượng tên A, còn T ngồi chờ ở ngoài. Khi gặp được A, Đ mua 300.000 đồng ma túy và xin một ống nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. A đưa cho Đ 02 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 ống nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

Sau đó, Đ quay lại chỗ T đang đợi và đưa 02 bịch nylon vừa mua được cho T giữ. Đến khoảng 01 giờ ngày 25/4/2020, Đ và T về đến Khu công nghiệp VSIP IIA thuộc phường V thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy và Công an Khu công nghiệp thị xã T phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên ra lệnh dừng xe kiểm tra. Lúc này, Đ ném 02 gói nylon và 01 ống nỏ thủy tinh nhưng sau đó bị thu giữ. Qua làm việc, Đ và T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ tuần tra tiến hành niêm phong số ma túy đồng thời đưa Đ, T về trụ sở Đoàn Công an Khu công nghiệp thị xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94F1-197.13 của Nguyễn Văn T đứng tên đăng ký và 01 ống nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số 247/MT-PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1034gam.

Bản Cáo trạng số 176/CT-VKS.TU ngày 03/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố hai bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,0672gam ma túy còn lại sau giám định và 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94F1-197.13 của bị cáo Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng là ông Nguyễn Tấn Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của hai bị cáo và các chứng cứ khác. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và hai bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn T khai nhận: Hai bị cáo đều nghiện ma túy đá, loại ma túy thường sử dụng là Methamphetamine. Khoảng 23 giờ ngày 24/4/2020, Đ và T thỏa thuận mỗi

người góp 150.000 đồng để mua ma túy, do Đ không có tiền nên T cho mượn. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 94F1-197.13 của mình chở T đến khu vực Trạm thu phí số 1 trên đường ĐT-743 thuộc phường B, thành phố Th. Khi đến một con hẻm, T đưa cho Đ 300.000 đồng để Đ đi bộ vào trong hẻm mua của đối tượng tên A (không rõ lai lịch) 02 bìch ma túy và xin 01 ống nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ ngày 25/4/2020, Đ và T về đến Khu công nghiệp VSIP IIA thuộc phường V thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy và Công an Khu công nghiệp thị xã T bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94F1-197.13 của Nguyễn Văn T và 01 ống nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Lời khai trên đây của hai bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Đoàn khu công nghiệp thị xã T lập lúc 02 giờ ngày 25/4/2020, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác.

Theo kết luận giám định số 247/MT-PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương tinh thể màu trắng thu giữ của 02 bị cáo là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1034gam. Do đó, đủ căn cứ kết luận hai bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố hai bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý hình sự nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hai bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo, hai bị cáo hùn tiền để mua ma túy sử dụng và cùng trực tiếp đi mua nên có vai trò như nhau, tính chất, mức độ khi thực hiện tội phạm chỉ là đồng phạm giản đơn và có vai trò như nhau trong quan hệ đồng phạm. Do đó, hình phạt của hai bị cáo là bằng nhau.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,0672 gam và 01 nỏ thủy tinh là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94F1-197.13 của bị cáo T là phương tiện thực hiện tội phạm nên bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí sơ thẩm: Hai bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố hai bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### *1. Về trách nhiệm hình sự:*

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2020.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,0672 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong, ký hiệu 247/PC09 và 01 ống nỏ bằng thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 94F1-197.13, màu xanh đen, số khung RLCUE3210GY011457, số máy E3X9E-030508.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Trí**